TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 198/2019/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 01 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 225/2019/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 09 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn,gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị Hà Thị T – Sinh năm 1991

Anh Đỗ Đức Th - Sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Số nhà 465,đường Khánh Yên, tổ 27, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th kết hôn với nhau ngày 21/11/2011 có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường P, thành phố L,tỉnh Lào Cai. Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có được tìm hiểu, sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm trong cuộc sống thường ngày cũng như cách làm ăn kinh tế, kinh tế gia đình không tập trung, thiếu sự tôn trọng nhau, thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2018 cho đến nay không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Mâu thuẫn của chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay chị Hà Thị T và anh Đỗ

Đức Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th đề nghị Toà án giải quyết cho chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th có hai người con chung cháu Đỗ Anh V, sinh ngày 20/06/2012, cháu Đỗ Khánh H sinh ngày 03/08/2017. Chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th thỏa thuận để anh Đỗ Đức Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đỗ Anh V và cháu Đỗ Khánh H đến tuổi trưởng thành (18) tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th không đặt ra không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa người yêu cầu:

Chị Hà Thị T – Sinh năm 1991

Anh Đỗ Đức Th - Sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Số nhà 465,đường Khánh Yên, tổ 27, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

-Về con chung: Giao cháu Đỗ Anh V, sinh ngày 20/06/2012 và cháu Đỗ Khánh H sinh ngày 03/08/2017 cho anh Đỗ Đức Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).Về cấp dưỡng nuôi con anh ,chị không đặt ra nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Hà Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-Về tài sản: Chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006323 ngày 16/09/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L. Chị Hà Thị T và anh Đỗ Đức Th đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND phường P
(nơi ĐKKH) 2

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương